

Số: /2026/NQ.ĐHĐCĐ-TOT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX LOGISTICS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex Logistics;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số /2026/BB.ĐHĐCĐ-TOT ngày tháng 3 năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex Logistics,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

Báo cáo chi tiết đính kèm.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

Báo cáo chi tiết đính kèm.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

Báo cáo chi tiết đính kèm.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics.

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
2. Báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam) đã được công bố thông tin và đăng tải trên website của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics tại địa chỉ: <https://transimextrans.com.vn/danh-muc/bao-cao-tai-chinh>.

Điều 5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics.

ĐVT: Triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	% kế hoạch năm 2026 so với	
					Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Vốn điều lệ	92.078	92.078	104.049	113,0%	113,0%
2	Tổng doanh thu thuần	278.673	291.207	395.777	142,0%	135,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	26.903	30.567	29.645	110,2%	97,0%

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	% kế hoạch năm 2026 so với	
					Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
4	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	9,7%	10,5%	7,5%		
5	Lợi nhuận sau thuế	21.523	24.303	23.716	110,2%	97,6%
6	Lũy kế LNST chưa phân phối	39.504	42.284	47.584	120,5%	112,5%
7	Tổng chi phí khen thưởng, phúc lợi	6.948	6.112	9.296	133,8%	152,1%
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	18.416	18.416	18.416	100,0%	100,0%
8.1	Cổ tức	18.416	18.416	18.416	100,0%	100,0%

Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2026).

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ Phần Transimex Logistics.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty đại chúng theo các tiêu chí và danh sách như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập:
 - Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
 - Là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định và pháp luật về kiểm toán độc lập;
 - Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng Việt nam;
 - Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
 - Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
 - Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán;
 - Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.
2. Danh sách các Công ty kiểm toán được đề xuất lựa chọn:
 - Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
 - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận năm 2025	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	30.567.377.649
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.264.381.960
1.3	Lợi nhuận sau thuế	24.302.995.689
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 01/01/2025	17.981.103.252
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025	42.284.098.941
2	Phân phối lợi nhuận (tỷ lệ 20%)	18.415.684.000
2.1	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ 7%)	6.445.489.400
2.2	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 13%)	11.970.194.600
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	23.868.414.941

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Dự kiến lợi nhuận kế hoạch năm 2026	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	29.645.030.560
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.929.006.112
1.3	Lợi nhuận sau thuế năm 2026	23.716.024.448
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 01/01/2026	23.868.414.941
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2026	47.584.439.389
2	Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận	18.415.684.000
2.1	Cổ tức (Tỷ lệ 20%)	18.415.684.000
2.2	Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2026).	
3	Dự kiến lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	29.168.755.389

3. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 giao quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai chi tiết và quyết định các nội dung liên đến việc thực hiện phương án phối lợi nhuận năm 2025 nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Thông qua trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tổng quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị trong năm 2026 là **1.054.000.000 VND**.

Điều 9. Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics với Công Ty Cổ Phần Transimex theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics.

1. Thông tin giao dịch liên quan như sau:

Đối tác giao dịch	Mối quan hệ	Nội dung chủ yếu của giao dịch
Công Ty Cổ Phần Transimex	Công ty mẹ	- Các giao dịch liên quan đến việc cung cấp các dịch vụ logistics, sử dụng dịch vụ logistics; - Các giao dịch liên quan đến việc chi hộ để thực hiện việc sử dụng và cung cấp dịch vụ logistics; - Giao dịch liên quan đến thuê quyền sử dụng mặt bằng tại Khu công nghiệp Bình Chiểu, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; - Giao dịch liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại tỉnh Vĩnh Long; - Các giao dịch liên quan đến mua bán, chuyển nhượng các tài sản, mua bán hàng hóa dịch vụ, thanh lý tài sản...; - Tất cả các giao dịch, hợp đồng có phát sinh liên quan đến hoạt động kinh doanh giữa 02 Công ty. - Giá trị giao dịch: Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh giữa Công ty với Công ty Cổ phần Transimex trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị trên 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex Logistics ban hành các văn bản theo quy định và quyết định các điều khoản, điều kiện cụ thể của Hợp đồng; chỉ đạo cho Giám đốc của Công ty Cổ phần Transimex Logistics thực hiện tất cả các thủ tục, tài liệu có liên quan đến việc ký kết và thực hiện giao dịch nêu trên đúng theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và bảo đảm lợi ích cho Công ty.

Điều 10. Thông qua việc chấm dứt chủ trương đầu tư dự án tại Khu Công nghiệp Bình Chiểu, thành phố Hồ Chí Minh của Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex Logistics thông qua việc chấm dứt chủ trương thực hiện dự án đầu tư tại các Lô A1, A2, A7 và Lô B2, B5 thuộc Khu công nghiệp Bình Chiểu, Thành phố Hồ Chí Minh của Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

Điều 11. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex Logistics.
- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ hiện nay:** 92.078.420.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 9.207.842 cổ phiếu.

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 9.207.842 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu.

6. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 1.197.019 cổ phiếu.**
8. **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 11.970.194.600 đồng.**
9. **Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành** (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): **13%.**
10. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 100:13. Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 100 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 13 cổ phiếu mới.
11. **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 110 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:13, cổ đông A được nhận $(110 \times 13 / 100) = 14,3$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc xử lý trên, cổ đông A được nhận thêm 14 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,3 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
12. **Nguồn vốn phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
13. **Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
14. **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2026. Thời gian triển khai cụ thể, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, tuân thủ quy định của pháp luật về thời hạn chi trả cổ tức cho cổ đông.
15. Thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và thay đổi đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số chứng khoán được phát hành theo phương án.
16. Thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật.
17. **Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc như sau:**
 - 17.1 Xây dựng và giải trình hồ sơ đăng ký phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
 - 17.2 Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
 - 17.3 Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên.
 - 17.4 Tiến hành các thủ tục liên quan với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.
 - 17.5 Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nhằm đảm bảo cho đợt phát hành được thành công.
 - 17.6 Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 12. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex Logistics thông qua Báo cáo tiến độ thực hiện phát hành và Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Transimex Logistics, cụ thể như sau:

A. Báo cáo tiến độ thực hiện Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Transimex Logistics tại Nghị quyết số 01/2026/NQ.ĐHĐCĐ-TOT ngày 15/01/2026:

- Ngày 15/01/2026, bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã ban hành Nghị quyết số 01/2026/NQ.ĐHĐCĐ-TOT về việc thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ cho Công ty Cổ phần Transimex Logistics.
- Trên cơ sở phương án đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 thông qua, Công ty đã phối hợp cùng đơn vị tư vấn để hoàn thiện hồ sơ đăng ký chào bán. Qua quá trình rà soát và cập nhật các quy định pháp luật chứng khoán mới nhất, HĐQT nhận thấy cần thiết phải cập nhật một số nội dung để phương án tối ưu hơn cũng như tăng tính khả thi khi đăng ký thực hiện chào bán.
- Để phù hợp với quy định của pháp luật và tối ưu hóa lợi ích cho cổ đông và Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét theo hướng cập nhật toàn diện phương án.
- Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua việc dừng triển khai phương án theo Nghị quyết số 01/2026/NQ.ĐHĐCĐ-TOT ngày 15/01/2026 và thay thế bằng phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu mới được trình bày chi tiết tại phần B.

B. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Transimex Logistics, cụ thể như sau:

1. **Tên cổ phiếu** : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex Logistics
2. **Loại cổ phần** : Cổ phiếu phổ thông
3. **Mã chứng khoán** : TOT
4. **Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Vốn điều lệ hiện hành** : 92.078.420.000 đồng
6. **Số lượng cổ phiếu đã phát hành** : 9.207.842 cổ phiếu, trong đó:
 - **Cổ phiếu đang lưu hành** : 9.207.842 cổ phiếu
 - **Cổ phiếu quỹ** : 0 cổ phiếu
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán** : Tối đa 10.404.861 cổ phiếu (*Bằng chữ: Mười triệu, bốn trăm lẻ bốn nghìn, tám trăm sáu mươi một cổ phiếu*).
8. **Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá** : Tối đa 104.048.610.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn tỷ, không trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm mười nghìn đồng*).
9. **Hình thức chào bán** : Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

- 10. Đối tượng chào bán :** Tất cả cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Transimex Logistics có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp để thực hiện quyền mua.
- 11. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến**
- Vốn điều lệ dự kiến trước : 104.048.610.000 đồng.
phát hành (đã bao gồm số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)
 - Số vốn điều lệ dự kiến : 104.048.610.000 đồng.
tăng (theo mệnh giá)
 - Vốn điều lệ sau khi phát : 208.097.220.000 đồng.
hành
- 12. Giá chào bán :** 10.000 đồng/cổ phần.
- 13. Tổng giá trị dự kiến thu được từ đợt chào bán :** Tối đa 104.048.610.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn tỷ, không trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm mười nghìn đồng).
- 14. Số lượng cổ phần dự kiến sau chào bán :** Tối đa 20.809.722 cổ phiếu (Bằng chữ: Hai mươi triệu, tám trăm lẻ chín nghìn, bảy trăm hai mươi hai cổ phiếu).
- 15. Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán :** Tối đa 208.097.220.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm lẻ tám tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng).
- 16. Tỷ lệ thực hiện quyền :** 1:1 (Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền mua cổ phiếu, cứ 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới).
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, cổ đông A đang sở hữu 115 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 1:1, cổ đông A sẽ được mua số cổ phiếu mới chào bán thêm tương ứng $(115 \times 1):1 = 115$ cổ phiếu.
- 17. Chuyển nhượng quyền mua :** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho bên khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, sẽ được hưởng 100 quyền mua cổ phiếu mới. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B. Nhà đầu tư B không được chuyển nhượng lại quyền mua cho người thứ ba.

18. **Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ** : Do tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm là 1:1 nên sẽ không phát sinh cổ phiếu lẻ (phần thập phân) khi thực hiện quyền.
19. **Phương thức xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết** : Việc xử lý cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.
- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối, giá chào bán (với điều kiện phải lớn hơn hoặc bằng 10.000 đồng/cổ phiếu). Số lượng cổ phiếu phân phối lại này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
 - Đối với trường hợp phân phối lại cổ phiếu thuộc một trong các trường hợp được quy định tại Khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, HĐQT sẽ thực hiện xin ý kiến ĐHĐCĐ để thông qua việc phân phối lại.
 - Trong trường hợp, hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.
20. **Hạn chế chuyển nhượng** : - Số cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Số cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua) khi được phân phối lại cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định.
21. **Thời gian dự kiến chào bán** : Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và sau khi nhận được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, dự kiến Quý II-IV/2026.
22. **Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài** : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định.
23. **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán** : - Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng cho mục đích thanh toán trong hạn và/hoặc trước hạn các khoản gốc và lãi của trái phiếu phát hành riêng lẻ của Công ty Cổ phần Transimex Logistics theo Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ được ĐHĐCĐ thông qua tại Điều 3 Nghị quyết số 01/2026/NQ.ĐHĐCĐ-TOT ngày 15/01/2026 (“**Trái Phiếu**”).

- Tiến độ sử dụng vốn dự kiến từ Quý II/2026, sau khi hoàn thành đợt chào bán, thời gian cụ thể do HĐQT quyết định phù hợp với tiến độ thực hiện.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định và được quyền điều chỉnh phân bổ nguồn tiền thu được từ đợt chào bán và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông đáp ứng các quy định của pháp luật.

- Đối với nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi chưa giải ngân theo kế hoạch sử dụng vốn chi tiết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định mở (các) hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn để hưởng lãi nhưng vẫn đảm bảo phù hợp với phương án sử dụng vốn và tiến độ giải ngân thực tế.

- Trường hợp thay đổi mục đích sử dụng vốn, HĐQT phải thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất về việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán này.

- 24. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến :** Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT quyết định phương án bù đắp phần vốn thiếu hụt, bao gồm và không giới hạn việc thực hiện huy động nguồn vốn hợp pháp khác, sử dụng nguồn vốn thu được từ hoạt động kinh doanh, điều chỉnh phương án sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật.
- 25. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung :** Toàn bộ số lượng cổ phần của đợt chào bán sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định của pháp luật.
- 26. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ :** Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan có thẩm quyền sau khi có Công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt chào bán.

C. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các vấn đề sau đây:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Triển khai phương án chào bán cổ phiếu, quyết định số lượng cổ phiếu phát hành theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm triển khai phương án chào bán, đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo tỷ lệ thực hiện quyền cổ định là 1:1;
- Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu;
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán chứng khoán gửi cho UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án chào bán và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác.

- Lập và triển khai phương án phân phối cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) theo quy định của pháp luật.
- Quyết định Phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và đáp ứng các quy định của pháp luật có liên quan.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ Công ty sau khi có thông báo bằng văn bản của UBCKNN về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.
- Thực hiện các thủ tục, công việc để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đảm bảo thời hạn theo quy định đối với số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.
- Điều chỉnh, thay đổi Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán nếu thấy cần thiết. Việc thay đổi Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán phải được báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 13. Thông qua việc thay đổi, cập nhật ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

1. Thông qua việc thay đổi, cập nhật ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9531	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Thay đổi tên và mã ngành theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg.
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản. <i>(Trừ tư vấn mang tính pháp lý, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh).</i>	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: Tư vấn và quản lý bất động sản. <i>(Trừ tư vấn mang tính pháp lý, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh).</i>	Thay đổi tên và mã ngành ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số

				36/2025/QĐ-TTg .
3511	Sản xuất điện. (Trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân; và hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	3512	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo. (Trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân; và hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	Bổ sung thay thế tên, nội dung và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg
7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước. (CPC 872)	7822	Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước. (CPC 872)	Bổ sung thay thế tên, nội dung và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	Bổ sung thay thế mã ngành, nghề theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn	Bổ sung thay thế tên ngành, nghề theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Bổ sung thay thế tên ngành, nghề theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg
3512	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (Trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân; và hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa,	3513	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (Trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân; và	Bổ sung thay thế mã ngành, nghề theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg

	<i>dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).</i>		<i>hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).</i>	
7820	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng lao động tạm thời (trừ cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài). (CPC 872)	7821	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng lao động tạm thời (trừ cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài). (CPC 872)	Bổ sung thay thế mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa khác thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh. (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa khác thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	Bổ sung thay thế tên ngành, nghề theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg

2. Thông qua việc sửa đổi khoản 1 Điều 4 về ngành, nghề kinh doanh trong Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh nêu trên.
3. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị tùy tình hình thực tế kinh doanh và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, được quyền:
 - (a) Đăng ký tất cả và/hoặc một số ngành, nghề như được nêu tại Mục 1 Tờ trình này và/hoặc được quyền bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh dưới ngành cấp bốn nhưng phải đảm bảo ngành, nghề kinh doanh chi tiết phải phù hợp với ngành cấp bốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp theo quy định pháp luật và báo cáo cho Đại hội cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
 - (b) Triển khai các thủ tục chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn việc đăng ký/thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp theo quy định pháp luật.
 - (c) Tổ chức việc sửa đổi, điều chỉnh và ban hành Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh sau khi thực hiện thay đổi.

Điều 14. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều 4.1	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty. 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty. 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: <i>Nội dung chi tiết vui lòng xem tại</i>	Cập nhật theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống ngành

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	<i>Nội dung chi tiết vui lòng xem tại Phụ lục đính kèm.</i>	<i>Phụ lục đính kèm.</i>	kinh tế Việt Nam ngày 29/09/2025.
Điều 7.2	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp. <u>Trường hợp cổ đông có thay đổi số giấy tờ pháp lý hoặc địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi số giấy tờ pháp lý hoặc địa chỉ liên lạc của cổ đông.</u>	Bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật chứng khoán và thực tiễn đối với công ty đại chúng.
Điểm d Điều 18.2	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: d) Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; <u>danh sách và thông tin chi tiết các ứng viên trong trường hợp bầu Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</u>	Cập nhật cho phù hợp theo quy định tại Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
Điều 18.4	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 4. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước, thẻ Căn	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 4. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, <u>Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước, thẻ Căn</u>	Cập nhật cho phù hợp theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2025

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.	<u>cước công dân, Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</u>	
Khoản 1 Điều 20	Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông 1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký Cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các Cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau: a) Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của Cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm	Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông 1. Trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. <u>Đối với cuộc họp có áp dụng hình thức tham dự trực tuyến, cổ đông được coi là đã đăng ký tham dự cuộc họp khi cổ đông đăng nhập thành công vào hệ thống họp trực tuyến do Công ty thiết lập hoặc chỉ định bên thứ ba để phục vụ việc tham dự, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp. Trình tự đăng ký thực hiện như sau:</u> a) <u>Đối với cuộc họp trực tiếp</u>, khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay	Bổ sung quy định cho phép tổ chức cuộc họp trực tuyến nhằm phù hợp với thông lệ quản trị tốt và các khuyến nghị về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số Thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng Cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết, bầu cử trước đó không thay đổi.	trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số Thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng Cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. <u>b) Đối với cuộc họp trực tuyến, cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty quy định.</u> <u>c) Đối với cuộc họp tổ chức theo hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, các quy định liên quan đến thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp sẽ được áp dụng tương ứng theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.</u> d) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay <u>hoặc đăng nhập ngay vào hệ thống họp trực tuyến</u> và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội ngay sau khi đăng ký, <u>đăng nhập</u>. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết, bầu cử trước đó không thay đổi.	
Điều 26.3	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành <u>01 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u>. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Cập nhật cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	
Điều 46.6	Chưa quy định	Điều 46. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ <u>6. Trừ trường hợp pháp luật yêu cầu, các hồ sơ của Công ty theo quy định tại Điều 46 Điều lệ này hoặc các loại tài liệu khác có thể được lưu trữ, sử dụng dưới dạng tài liệu giấy hoặc tài liệu điện tử. Tài liệu điện tử lưu trữ theo quy định tại Điều này có giá trị pháp lý như bản gốc văn bản giấy miễn là tài liệu đảm bảo tính toàn vẹn, xác thực và có thể truy cập, sử dụng theo quy định của pháp luật giao dịch điện tử.</u>	Bổ sung để phù hợp với thực tiễn quản trị công ty hiện nay.

Điều 15. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điểm a Điều 5.4	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành <u>01 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> . Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Cập nhật cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điểm b Điều 9.1	Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau: b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa ba (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa bốn (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa năm (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa sáu (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa bảy (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa tám (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa chín (08) ứng viên trở lên;	Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau: <u>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) Ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) Ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) Ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) Ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) Ứng viên.</u>	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

Điều 16. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Transimex Logistics.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều 2.2	Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt 2. Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp.	Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt 2. Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 <u>khoản 2 Điều 155</u> Luật Doanh nghiệp.	Cập nhật cho phù hợp theo quy định pháp luật.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điểm a Điều 48.3	Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT 3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên độc lập. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT 3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành <u>01 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u>. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên độc lập. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
Điều 49.3	Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT 3. Thành viên Hội đồng quản trị của một Công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 Công ty khác.	Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT 3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <u>hoặc Hội đồng thành viên</u> tại tối đa 05 công ty khác.	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

Điều 17. Thông qua việc miễn nhiệm 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027 của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics.

1. Thông qua việc miễn nhiệm 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm của Công ty Cổ phần Transimex Logistics, như sau:
 - a) Chấp thuận Đơn từ chức thành viên Hội đồng quản trị đề ngày 27 tháng 11 năm 2025 của ông Ngô Thanh Bình, người đang giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Công ty; và
 - b) Thông qua việc miễn nhiệm ông Ngô Thanh Bình thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Công ty kể từ ngày 23 tháng 3 năm 2026.
 - c) Ông Ngô Thanh Bình có trách nhiệm thực hiện tất cả các thủ tục và hành động cần thiết liên quan đến việc thay thế vị trí thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn việc ký biên bản bàn giao, bàn giao các tài liệu, tài sản của Công ty, công việc đang

xử lý (nếu có) cho người kế nhiệm.

2. Thông qua việc bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty Cổ phần Transimex Logistics, như sau:
 - a) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung: 01 (một) người.
 - b) Nhiệm kỳ: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027.
 - c) Số lượng ứng viên tham gia bầu cử, đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị tối đa: Không hạn chế.
 - d) Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia bầu cử, đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị (Theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).
 - e) Các nội dung khác liên quan đến bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty, thay thế thành viên đã từ nhiệm được áp dụng theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Điều 18. Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027 của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics.

Danh sách ứng cử viên tham gia bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027, gồm có 01 (một) ứng cử viên: Ông Phạm Tuấn Anh.

Điều 19. Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Công Ty Cổ Phần Transimex Logistics với kết quả như sau:

STT	Ứng viên	Số phiếu bầu	
		Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ông PHẠM TUẤN ANH		

Điều 20. Điều khoản thi hành.

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex Logistics đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty Cổ phần Transimex Logistics triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 20;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ ĐHCĐ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Bùi Tuấn Ngọc
Chủ tịch Hội đồng quản trị

PHỤ LỤC DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SỬA ĐỔI

(Đính kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số ____/2026/NQ.ĐHĐCĐ-TOT
ngày 23/03/2026 của Công ty Cổ phần Transimex Logistics)

Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9531	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Thay đổi tên và mã ngành theo Quyết định số 36.
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản. (Trừ tư vấn mang tính pháp lý, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh).	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: Tư vấn và quản lý bất động sản. (Trừ tư vấn mang tính pháp lý, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh).	Thay đổi tên và mã ngành ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.
3511	Sản xuất điện. (Trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân; và hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	3512	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo. (Trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân; và hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	Bổ sung thay thế tên, nội dung và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước. (CPC 872)	7822	Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước. (CPC 872)	Bổ sung thay thế tên, nội dung và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	Bổ sung thay thế mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.

3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn	Bổ sung thay thế tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Bổ sung thay thế tên ngành, nghề theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg.
3512	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (Trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân; và hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	3513	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (Trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân; và hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	Bổ sung thay thế mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
7820	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng lao động tạm thời (trừ cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài). (CPC 872)	7821	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng lao động tạm thời (trừ cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài). (CPC 872)	Bổ sung thay thế mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa khác thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh. (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa khác thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	Bổ sung thay thế tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.